TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B T
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08 /2022/HSST
Ngày 21/03/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B T TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nga
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Trương Văn Dũng
2. Ông: Lương Thanh Hải

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B T, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B T, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa*: Ông Bùi Minh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B T, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/HSST ngày 02 tháng 03 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 09/03/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đình Th**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 24 tháng 4 năm 1979
Nơi sinh: Xã Q L, huyện Q X, tỉnh T H.
Nơi cư trú: Thôn B T, xã Đ Q, huyện B T, tỉnh T H.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12
Họ và tên cha: Lê Đình V; sinh năm 1943
Nơi cư trú: Thôn B T, xã Đ Q, huyện B T, tỉnh T H.
Họ và tên mẹ: Lê Thị B; sinh năm 1950
Nơi cư trú: Thôn B T, xã Đ Q, huyện B T, tỉnh T H.
Họ và tên vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1992
Nơi cư trú: Thôn B T, xã Đ Q, huyện B T, tỉnh T H.
Gia đình bị cáo có sáu anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.
Bị cáo sinh được 02 người con; con lớn sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 06/01/2022.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B T, tỉnh T H từ ngày 06/01/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Hoàng Đình M, sinh năm: 1972

Trú tại: Thôn B T, xã Đ Q, huyện B T, tỉnh T H. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 27/12/2021, Lê Đình Th sinh năm 1979 ở thôn B T, xã Đ Q, huyện B T, tỉnh T H đi bộ từ nhà đến địa phận xã Á T, huyện B T với mục đích tìm mua ma tuý để sử dụng. Tại đây, Th gặp và mua với một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói heroine được bọc bên ngoài bằng gói giấy màu trắng với giá 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) rồi mang về giấu ở vườn mía cạnh nhà Th. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 28/12/2021 Th ra vườn mía lấy gói heroinne mang vào nhà chia nhỏ để sử dụng. Khi Th đang chia nhỏ gói heroine thì bị tổ công tác Công an huyện B T phối hợp Công an xã Đ Q, huyện B T đến kiểm tra, phát hiện ở trên giường bên cạnh Th có 02 (hai) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy có chứa chất bột màu trắng nghi là heroine (Th khai nhận đó là heroine của Th). Tổ công tác đã tuyên bố bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Đình Th.

Tại bản kết luận giám định số 261/PC09 ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,217g (không phẩy hai một bảy gam) loại: Heroine.

Về vật chứng của vụ án:

01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành. Phía trước phong bì có ghi "Phong bì niêm phong mẫu vật vụ: Lê Đình Th". Phía sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Lê Minh T1, Trần Thị Thuý H, Lê Mạnh H1 và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá. Bên trong chứa: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,200g (không phẩy hai không không gam) chất bột màu trắng là ma tuý, loại: Heroine là các mẫu vật còn lại sau giám định

Tại bản cáo trạng số 12/2022/ CT-VKSBT- MT, ngày 01/03/2022 của VKSND huyện B T, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Đình Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo nêu trong bản cáo trạng là đúng người, đúng tội chỉ vì bị cáo mắc nghiện ma túy nên đã có hành vị tàng trữ ma túy để sử dụng. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án nhẹ nhất để có điều kiện chăm sóc vợ con vì hiện nay con đang còn nhỏ.

Người chứng kiến: Vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện B T giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Lê Đình Th phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Th từ 15 tháng đến 18 tháng tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Đề nghị không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí đối với bị cáo, vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của

vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B T; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Vì vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt người chứng kiến: Xét thấy trong quá trình điều tra, đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, xét thấy cần thiết để làm rõ hành vi của bị cáo sẽ được công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiên.

[3] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thành đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người mời chứng kiến; phù hợp với diễn biến, thời gian, địa điểm và đặc điểm số ma túy thu giữ được; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy; cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại nhà ở bị cáo Lê Đình Th thôn B T, xã Đ Q, huyện B T, tỉnh T H. Công an huyện B T phối hợp với Công an xã Đ Q thu giữ 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,217g (không phẩy hai một bảy gam). Bị cáo thừa nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên bị cáo đã tìm mua ma tuý với người đàn ông không quen biết mang về sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân huyện B T truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, song do nghiện ma túy, đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự, an toàn xã hội, bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh, gia tăng các loại tội phạm khác trên địa bàn. Do đó, việc đưa ra xét xử bị cáo và lên mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt, đồng thời góp phần vào công tác phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo là một thanh niên có sức khỏe, là người có hiểu biết xã hội, được bố mẹ cho ăn học, nhưng không chịu khó tu dưỡng làm ăn mà sa vào tệ nạn xã hội. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, phạm tội lần, thành khẩn khai

báo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51- BLHS và bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi xem xét hình phạt cần áp dụng cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định và là đối tượng nghiện ma túy, gia đình thuộc diện hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này đối với người đàn ông đã bán heroine cho bị cáo Th vào tối ngày 27 tháng 12 năm 2021. Cơ quan CSĐT Công an huyện B T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý về hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành. Phía trước phong bì có ghi "Phong bì niêm phong mẫu vật vụ: Lê Đình Th". Phía sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Lê Minh T1, Trần Thị Thuý H, Lê Mạnh H1 và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá. Bên trong chứa: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,200g (không phẩy hai không không gam) chất bột màu trắng là ma tuý, loại: Heroine là các mẫu vật còn lại sau giám định. Là vật cấm lưu hành và sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng là hộ nghèo quy định tại điểm đ điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", - Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình Th 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/12/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành. Phía trước phong bì có ghi "Phong bì niêm phong mẫu vật vụ: Lê Đình Th". Phía sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Lê Minh T1, Trần Thị Thuý H, Lê Mạnh H1 và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá. Bên trong chứa toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,200g (không phẩy hai không không gam) chất bột màu trắng là ma tuý, loại: Heroine là các mẫu vật còn lại sau giám định. Hiện đang lưu kho vật chứng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B T, theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 09 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B T và chi cục Thi hành án dân sự huyện B T ngày 02/3/2022.

- Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện B T;
- Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh thanh hóa; (P7)
- Bị cáo;
- Công an huyện B T;
- Chi cục THADS huyện B T;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Văn Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Hải

Vũ Văn Nga

Trương Văn Dũng